

Số: 155/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 11, ngày 05 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 64/2021/TLST-HNGĐ ngày 01/3/2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông PGĐ, sinh năm 1973.

Địa chỉ: xx đường yy, Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà VTTH, sinh năm 1975.

Địa chỉ: xx đường yy, Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông PGĐ và bà VTTH thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số xx, quyển số 01 ngày xx/yy/2000 do Ủy ban nhân dân xã xx, thành phố yy, tỉnh Tiền Giang cấp không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung: Có 02 con chung;

- P Q B, nam, sinh ngày xx/yy/2000 đã trưởng thành, có quyền sống chung với cha hay mẹ tùy ý

- P Q V, nam, sinh ngày xx/yy/2004, giao cho ông PGĐ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà VTTH có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/ tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/4/2021 cho đến khi phát sinh căn cứ chấm dứt nghĩa vụ nuôi con theo quy định của pháp luật.

Ông Đ không yêu cầu bà Hân phải trả lãi trong trường hợp bà H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về lệ phí: Ông PGĐ và bà VTTH chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do ông Đ, bà H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0052723 ngày 25/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q11;
- UBND xã xx,
- Tp. yy, tỉnh Tiền Giang;
- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vương Vĩ Bửu